

Số: 27/2023/CBTT-VP

Hải Phòng, ngày 20 tháng 07 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát
 - Mã chứng khoán: VPG
 - Địa chỉ trụ sở chính: Số 123 BT 02-97 Bạch Đằng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng.
 - Điện thoại: 02253.569699 Fax: 02253.569689
 - Email: info@vietphatjsc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2023.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 20/07/2023 tại đường link:

<https://vietphatjsc.com.vn/cbtt-bao-cao-tinh-hinh-quan-tri-cong-ty-06-thang-dau-nam-2023-n741.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. /u

Đại diện tổ chức

Người được ủy quyền công bố thông tin *ya*



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Chí Chanh Lê

Số: 02/2023/BCQT-VPG

Hải Phòng, ngày 20 tháng 07 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 123BT 02-97 Bạch Đằng, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, Thành Phố Hải Phòng, Việt Nam.
- Điện thoại: 0225.3569.699 Fax: 0225.3569.689 Email: info@vietphatjsc.com.vn
- Vốn điều lệ: 801.983.360.000 đồng
- Mã chứng khoán: VPG
- Mô hình quản trị Công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|------------------------------|------------|--|
| 1 | 01/2023/NQ- ĐHĐCĐ | 21/04/2023 | Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 - Kế hoạch và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023; Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và các kế hoạch trong năm 2023; Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban kiểm toán năm 2022; Thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán; Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023; Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2022; Thông qua Tờ trình về việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu; Thông qua Tờ trình về việc quyết |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | toán thù lao, các lợi ích khác năm 2022 và dự toán thù lao năm 2023 cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban kiểm toán; Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét và kiểm toán BCTC năm 2023; Thông qua việc cam kết thanh toán toàn bộ các nghĩa vụ tài chính với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – chi nhánh Lê Chân cho CTCP Đầu tư xây dựng NewLand; Thông qua sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty. |
|--|--|--|---|

II. Hội đồng quản trị 06 tháng đầu năm 2023:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

| TT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu /không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập | |
|----|---------------------|-------------------------|---|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông Nguyễn Văn Bình | Chủ tịch HĐQT | 19/04/2022 | |
| 2 | Ông Nguyễn Văn Đức | Thành viên HĐQT | 19/04/2022 | |
| 3 | Bà Lê Thị Thanh Lệ | Thành viên HĐQT | 19/04/2022 | |
| 4 | Ông Nguyễn Khôi | Thành viên HĐQT độc lập | 19/04/2022 | |
| 5 | Ông Lê Đình Điều | Thành viên HĐQT độc lập | 19/04/2022 | |

2. Các cuộc họp HĐQT:

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Văn Bình | 10 | 100% | |
| 2 | Ông Nguyễn Văn Đức | 10 | 100% | |
| 3 | Bà Lê Thị Thanh Lệ | 10 | 100% | |

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 4 | Ông Nguyễn Khôi | 10 | 100% | |
| 5 | Ông Lê Đình Điều | 10 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị đã thực hiện kiểm tra giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT 06 tháng đầu năm 2023 như sau:

+ Hội đồng quản trị thông qua từng thành viên phụ trách từng mảng công việc với các nhiệm vụ cụ thể được đề cập trong quy chế nội bộ về quản trị công ty thực hiện việc giám sát Ban điều hành tổ chức, triển khai và thực hiện các Nghị quyết của HĐQT. Các thành viên HĐQT sẽ đưa ra các nội dung mà Ban điều hành phải chuẩn bị để trình bày tại cuộc họp HĐQT gần nhất. Tại các cuộc họp, HĐQT nghe Tổng Giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh trong 06 tháng đầu năm 2023, thảo luận và quyết định thông qua nghị quyết nhận cấp tín dụng tại các ngân hàng, đầu tư dự án,... để Tổng Giám đốc và Ban điều hành làm cơ sở triển khai thực hiện. Ngoài ra các thành viên HĐQT phụ trách từng mảng công việc thường xuyên trao đổi với thành viên Ban điều hành về các nội dung, vấn đề quan tâm giám sát.

+ Kết quả giám sát: Hội đồng quản trị đã thực hiện tổng kết và đánh giá Tổng giám đốc và Ban điều hành đã nỗ lực thực hiện kế hoạch được giao trong 06 tháng đầu năm 2023, sự tuân thủ chặt chẽ các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Đặc biệt Ban điều hành đã làm tốt công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, mang lại hiệu quả kinh doanh cho Công ty, đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị chỉ thành lập Ủy ban kiểm toán và không thành lập các tiểu ban khác mà phân công cho các thành viên HĐQT phụ trách từng mảng công việc như: Nhân sự, lương thưởng, đầu tư, pháp chế... Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia trực tiếp vào một số Hội đồng của Công ty như: Hội đồng lương, Hội đồng thi đua khen thưởng kỷ luật, Ban pháp chế, Ban đầu tư.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 06 tháng đầu năm 2023:

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 01/2023/NQ-HĐQT | 09/01/2023 | Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023: + Doanh thu: 7.600 tỷ đồng. + Lợi nhuận sau thuế TNDN: 160 tỷ đồng | 100% |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|------------------------------|------------|--|-----------------|
| 2 | 02/2023/NQ-HĐQT | 17/01/2023 | <p>Thông qua việc vay vốn, bảo lãnh, mở L/C của Công ty tại BIDV Hà Nội để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổng hạn mức tín dụng ngắn hạn (bao gồm cho vay, các loại bảo lãnh, L/C) là 1.000.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng) gồm cả Việt Nam đồng và ngoại tệ quy đổi, trong đó giới hạn cho vay ngắn hạn, phát hành bảo lãnh thanh toán, mở L/C tối đa là 800.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám trăm tỷ đồng), bao gồm giới hạn cho vay ngắn hạn là 200.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Hai trăm tỷ đồng). + Mục đích sử dụng: Bổ sung vốn lưu động ngắn hạn, phát hành bảo lãnh, L/C phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh. + Thời gian cấp tín dụng: 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng giữa Công ty và BIDV Hà Nội. + Lãi suất vay, phí và điều kiện vay vốn: Theo quy định của Ngân hàng và thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng ký giữa Công ty và BIDV Hà Nội. <p>Thông qua việc sử dụng tài sản làm biện pháp đảm bảo như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thế chấp các tài sản bảo đảm là tiền gửi và/hoặc bất động sản của Công ty/của bên thứ ba để đảm bảo cho các nghĩa vụ phát sinh theo các hợp đồng tín dụng hạn mức năm 2023 ký giữa Công ty và BIDV Hà Nội. + Công ty giải ngân, mở L/C và phát hành bảo lãnh theo tiến độ thế chấp tài sản bảo đảm. | 100% |
| 3 | 03/2023/NQ-HĐQT | 27/01/2023 | <p>Thông qua việc cam kết sẽ thay Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng NewLand (Công ty NewLand) thanh toán toàn bộ các nghĩa vụ tài chính với Vietinbank - CN Lê Chân trong trường hợp Công ty NewLand không thực hiện được đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Vietinbank - CN Lê Chân tại dự án “Phát triển nhà ở, chỉnh trang đô thị tại số 80 Hạ Lý, phường Hạ Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng”. Nội dung này sẽ được Hội đồng quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất năm 2023 thông qua.</p> | 100% |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|------------------------------|------------|---|-----------------|
| 4 | 04/2023/NQ-HĐQT | 13/02/2023 | <p>Thông qua việc vay vốn của Công ty tại Vietcombank Nam Hải Phòng để phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tổng hạn mức tín dụng: 450.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tỷ đồng chẵn) bao gồm cho vay, bảo lãnh, LC. + Mục đích vay: Tài trợ các nhu cầu tín dụng ngắn hạn, hợp lý, hợp lệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng không bao gồm các phương án đầu tư tài sản cố định. + Lãi suất suất vay, phí và điều kiện vay vốn: Theo quy định của Ngân hàng và thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng ký giữa Công ty và Vietcombank Nam Hải Phòng. + Biện pháp bảo đảm: Sổ/thẻ tiết kiệm/hợp đồng tiền gửi, và/hoặc bất động sản/máy móc thiết bị/phương tiện vận tải thuộc sở hữu của Bên thứ ba và/hoặc Công ty, hàng tồn kho, quyền tài sản hình thành từ vốn vay của Ngân hàng. | 100% |
| 5 | 05/2023/NQ-HĐQT | 21/02/2023 | <p>Thông qua ngày tổ chức và chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2023: 21/03/2023. - Ngày tổ chức họp: 21/04/2023. - Địa điểm tổ chức họp: Trung tâm hội nghị thành phố Hải Phòng, số 18 Hoàng Diệu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. | 100% |
| 6 | 06/2023/NQ-HĐQT | 24/03/2023 | <p>Thông qua việc điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trình Đại hội cổ đông thường niên 2023, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu: 5.500 tỷ đồng - Lợi nhuận sau thuế: 110 tỷ đồng <p>Thông qua chương trình và tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian họp: 08h00, ngày 21/04/2023 (Thứ 6). - Địa điểm tổ chức họp: Trung tâm hội nghị thành phố Hải Phòng, số 18 Hoàng Diệu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. - Tài liệu và nội dung họp: Chi tiết các báo cáo, tờ trình và tài liệu được đính kèm theo Nghị quyết này | 100% |
| 7 | 07/2023/NQ-HĐQT | 10/05/2023 | <ul style="list-style-type: none"> - Ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua tại ngày 21/04/2023. | 100% |

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|------------------------------|------------|--|-----------------|
| | | | - Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị thực hiện soát xét và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023. | |
| 8 | 08/2023/NQ-HĐQT | 24/05/2023 | <p>Thông qua việc nhận cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Lê Chân, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nhận cấp tín dụng (theo một hoặc nhiều hoặc đồng thời các hình thức cấp tín dụng: cho vay, bảo lãnh, phát hành thư tín dụng, chiết khấu, bao thanh toán,...) tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Lê Chân với số tiền tối đa là 2.890.000.000.000 VND (Hai nghìn tám trăm chín mươi tỷ đồng chẵn./). - Thông qua việc sử dụng các tài sản của Công ty, của bên thứ ba (nếu có) hiện đang thế chấp hoặc sẽ thế chấp trong tương lai để đảm bảo cho các nghĩa vụ trả nợ của Công ty đối với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Lê Chân phát sinh từ các giao dịch cấp tín dụng nêu trên và các giao dịch khác giữa Công ty với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Lê Chân. | 100% |
| 9 | 09/2023/NQ-HĐQT | 02/06/2023 | Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022 theo Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. | 100% |
| 10 | 10/2023/NQ-HĐQT | 20/06/2023 | <p>Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ngày đăng ký cuối cùng: 07/07/2023 - Trả cổ tức năm 2022 bằng tiền: <ul style="list-style-type: none"> + Tỷ lệ thực hiện: 0,5%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 50 đồng). + Ngày thanh toán: 31/07/2023 - Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu: <ul style="list-style-type: none"> + Tỷ lệ thực hiện: 5% tương đương 100:5 (tại ngày chốt danh sách thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 5 cổ phiếu mới). + Phương án xử lý phần lẻ cổ phần, cổ phiếu lẻ: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành cổ phiếu trả cổ tức sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành. | 100% |

III. Ủy ban kiểm toán 06 tháng đầu năm 2023:

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán:

| STT | Thành viên Ủy ban kiểm toán | Chức vụ | Ngày bắt đầu là thành viên Ủy ban kiểm toán | Ngày không còn là thành viên Ủy ban kiểm toán | Trình độ chuyên môn |
|-----|-----------------------------|-----------------|---|---|---------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Khôi | Chủ tịch UBKT | 19/04/2022 | | Kỹ sư xây dựng |
| 2 | Ông Lê Đình Điều | Thành viên UBKT | 19/04/2022 | | Cử nhân luật |
| 3 | Bà Ngô Thị Minh Lụa | Thành viên UBKT | 19/04/2022 | | Cử nhân kế toán |

2. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán:

| STT | Thành viên Ủy ban kiểm toán | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Khôi | 01 | 100% | 100% | |
| 2 | Ông Lê Đình Điều | 01 | 100% | 100% | |
| 3 | Bà Ngô Thị Minh Lụa | 01 | 100% | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban kiểm toán đối với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và cổ đông:

Ủy ban kiểm toán thực hiện giám sát thông qua:

- + Trực tiếp theo dõi hoạt động của Hội đồng quản trị thông qua các cuộc họp, trao đổi, cách thức đưa ra nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- + Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc chấp hành các Nghị quyết của Hội đồng quản trị cũng như cơ chế phân quyền giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.
- + Tiếp xúc với Tổng Giám đốc, Giám đốc kinh doanh để nắm được tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.
- + Giám sát thông qua báo cáo của Kế toán trưởng, Trưởng phòng tài chính, Trưởng phòng kinh doanh.
- + Giám sát hoạt động kinh doanh thông qua báo cáo của kiểm toán nội bộ
- + Ủy ban kiểm toán đã kiểm tra Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2022, báo cáo tài chính quý 1 năm 2023; kiểm tra hệ thống sổ sách kế toán 6 tháng đầu năm 2023 của Công ty, đảm bảo các báo cáo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo. Kiểm soát việc công bố thông tin của Công ty theo quy định tại thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ủy ban kiểm toán luôn phối hợp tốt với các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban điều hành và các cán bộ quản lý liên quan trong phạm vi thực hiện chức năng giám sát của Ủy ban.

Ban điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng kịp thời các yêu cầu về thông tin phục vụ yêu cầu giám sát của Ủy ban kiểm toán.

Ủy ban kiểm toán báo cáo định kỳ kết quả giám sát lên Hội đồng quản trị.

5. Hoạt động khác của Ủy ban kiểm toán: không có

IV. Ban điều hành:

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--------------------------|---------------------|---------------------|--|
| 1 | Nguyễn Văn Đức | 01/10/1985 | Kỹ sư xây dựng | T12/2014 |
| 2 | Lê Thị Thanh Lệ | 22/03/1980 | | T12/2017 |

V. Kế toán trưởng:

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm |
|--------------------|---------------------|-------------------------------|---------------|
| Nguyễn Thị Mai Hoa | 25/04/1977 | Cử nhân Kế toán | 06/09/2019 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

06 tháng đầu năm 2023 Công ty chưa cử cán bộ tham gia khóa học đào tạo về quản trị Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng 06 tháng đầu năm 2023 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

- 1. Danh sách về người có liên quan của công ty:** (đính kèm số: 02A/2023/BCQT-VPG)
- 2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:** Không có
- 3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:** Không có
- 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ 06 tháng đầu năm 2023:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (đính kèm số: 02B/2023/BCQT-VPG)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty 06 tháng đầu năm 2023:

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng giảm cổ phiếu |
|-----|---------------------------|-------------------------------|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|--------------------------|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | |
| 1 | Nguyễn Văn Bình | Chủ tịch HĐQT | 20.681.073 | 25,79 | | | |
| 2 | Nguyễn Văn Đức | TV HĐQT-TGD | 2.700.370 | 3,37 | | | |
| 3 | Lê Thị Thanh Lệ | Thành viên HĐQT, PTGD, UQCBTT | 3.630.000 | 4,53 | | | |
| 4 | Nguyễn Thị Cúc | Em gái Chủ tịch HĐQT | 716 | 0,001 | | | |
| 5 | Nguyễn Văn Bảo | Em trai TV HĐQT | 895 | 0,001 | | | |
| 6 | Bùi Thị Chiên | Em dâu TV HĐQT | 356 | 0,0004 | | | |
| 7 | Lê Đình Điều | Thành viên HĐQT | 100.510 | 0,13 | | | |
| 8 | Lê Danh Phương | Con trai TV HĐQT | 1.650 | 0,002 | | | |
| 9 | Nguyễn Thị Mai Hoa | Kế toán trưởng | 2.686 | 0,003 | | | |
| 10 | Ngô Thị Minh Lụa | TV Ủy ban Kiểm toán | 232.602 | 0,29 | | | |

| STT | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ | | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | | Lý do tăng giảm cổ phiếu |
|-----|---------------------------|--------------------------|---------------------------|-----------|----------------------------|-----------|--------------------------|
| | | | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | Số cổ phiếu | Tỷ lệ (%) | |
| 11 | Ngô Thế Quang | Em trai TV UBKT | 2 | 0,00 | | | |
| 12 | Bạch Anh Cường | Chồng TV UBKT | 92 | 0,00 | | | |

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

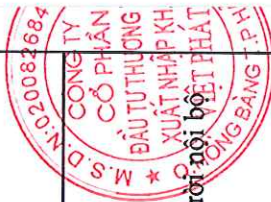


Nguyễn Văn Bình



DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch CK | Chức vụ tại công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|------------------------|---------------------------------|------------------------------------|--|--|---|--|-----------------------------------|
| 1 | Nguyễn Văn Bình | | Chủ tịch HĐQT | | | Từ ngày 08/02/2017 và được bầu lại TV HĐQT ngày 19/04/2022 | | Đại hội đồng cổ đông TN năm 2022 bầu TV HĐQT | Người nội bộ, cổ đông lớn |
| 2 | Nguyễn Văn Đức | | Thành viên HĐQT - Tổng giám đốc | | | Từ ngày 08/02/2017 và được bầu lại TV HĐQT ngày 19/04/2022 | | Đại hội đồng cổ đông TN năm 2022 bầu TV HĐQT | Người nội bộ |
| 3 | Lê Thị Thanh Lệ | | Thành viên HĐQT-PTGD-UQCBTT | | | Từ ngày 08/02/2017 và được bầu lại TV HĐQT ngày 19/04/2022 | | Đại hội đồng cổ đông TN năm 2022 bầu TV HĐQT | Người nội bộ |
| 4 | Nguyễn Khôi | | TV độc lập HĐQT, Chủ tịch UBKT | | | Từ ngày 16/04/2019 và được bầu lại TV HĐQT ngày 19/04/2022 | | Đại hội đồng cổ đông TN năm 2022 bầu TV HĐQT | Người nội bộ |



| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch CK | Chức vụ tại công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---|------------------------|-------------------------|---|---|---|---|--|-----------------------------------|
| 5 | Lê Đình Điều | | TV độc lập HĐQT, TVUBKT | | | 19/04/2022 | | Đại hội đồng cổ đông TN năm 2022 bầu TV HĐQT | Người nội bộ |
| 6 | Nguyễn Thị Mai Hoa | | Kế toán trưởng | | | 06/09/2019 | | | Người nội bộ |
| 7 | Ngô Thị Minh Lụa | | TV Ủy ban kiểm toán | | | 19/04/2022 | | HĐQT bổ nhiệm TV UBKT | Người nội bộ |
| 8 | Hoàng Trung Kiên | | Người PTQTCT | | | 22/06/2021 | | | Người nội bộ |
| 9 | Công ty Cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát | | | GCNĐKDN Số: 0201806223 do Sở KHĐT HP cấp lần đầu ngày 01/09/2017 thay đổi lần 2 ngày 27/09/2019 | Phòng 107-110 tầng 1 tòa nhà Thành đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng | 01/09/2017 | | | Công ty góp vốn |
| 10 | Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng NewLand | | | GCNĐKDN Số: 0202177384 do Sở KHĐT HP cấp lần đầu ngày 18/10/2022 | Số 11/ô 32 khu tái định cư Vinhomes, Phường Sở Dầu, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam | 28/10/2022 | | | Công ty con |

Hải Phòng, ngày 28 tháng 07 năm 2023

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Văn Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU VIỆT PHÁT

Số: 02B/2023/BCQT-VPG

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

| STT | Họ tên | TK giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|----------------------|--------------------------|----------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1 | Nguyễn Văn Bình | | Chủ tịch HĐQT | | | 20.681.073 | 25,79% | |
| 1.01 | Lê Thị Thanh Lê | | Thành viên HĐQT, Phó TGĐ, UQCBTT | | | 3.630.000 | 4,53% | |
| 1.02 | Lê Anh Chi | | | | | | | |
| 1.03 | Nguyễn Thị Yêu | | | | | | | |
| 1.04 | Nguyễn Thị Hoàn | | | | | | | |
| 1.05 | Nguyễn Văn Đích | | | | | | | |
| 1.06 | Nguyễn Thị Trương | | | | | | | |
| 1.07 | Nguyễn Thị Cúc | | | | | 716 | 0,001% | |
| 1.08 | Nguyễn Thị Ngọc Bích | | | | | | | |
| 1.09 | Nguyễn Thiện Lương | | | | | | | |



| STT | Họ tên | TK giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|---|--------------------------|--------------------------------|--|---|----------------------------|-------------------------------|----------------------|
| 1.10 | Nguyễn Thị Ngọc Anh | | | | | | | Còn nhỏ chưa có CCCD |
| 1.11 | Nguyễn Tiến Minh | | | | | | | Còn nhỏ chưa có CCCD |
| 1,12 | Công ty Cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát | | | Số: 0201806223 do Sở KH&ĐT thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/09/2017 | Phòng 107-110 tầng 1 tòa nhà Thành đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng | | | |
| 1.13 | Công ty Cổ Phần Tập đoàn Việt Phát | | | Số: 0108558671 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 26/12/2018 | NV 04-Ô đất 016-HH1 Khu đô thị mới Tây Hồ Tây, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, TP Hà Nội | | | |
| 1.14 | Công ty Cổ Phần Đầu tư Khu công nghiệp Tiên Thanh | | | Số: 0202043623 do Sở KH&ĐT thành phố Hải Phòng cấp ngày 18/08/2020 | Thôn Ninh Duyệt (Tại nhà Bà Phạm Thị Hợp) Xã Khởi Nghĩa, Huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng | | | |
| 2 | Nguyễn Văn Đức | | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc | | | 2.700.370 | 3,37% | |
| 2.01 | Nguyễn Văn Dich | | | | | | | |
| 2.02 | Nguyễn Thị Trương | | | | | | | |
| 2.03 | Đào Văn Soạn | | | | | | | |
| 2.04 | Đông Thị Hào | | | | | | | |
| 2.05 | Đào Thị Nhấn | | | | | | | |

| STT | Họ tên | TK giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|---|--------------------------|----------------------------------|--|---|----------------------------|-------------------------------|----------------------|
| 2.06 | Nguyễn Văn Báo | | | | | 895 | 0,001% | |
| 2.07 | Bùi Thị Chiên | | | | | 356 | 0,000% | |
| 2.08 | Nguyễn Quang Hưng | | | | | | | Còn nhỏ chưa có CCCD |
| 2.09 | Nguyễn Gia Thịnh | | | | | | | Còn nhỏ chưa có CCCD |
| 2.10 | Công ty Cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát | | | Số: 0201806223 do Sở KH&ĐT thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/09/2017 | Phòng 107-110 tầng 1 tòa nhà Thành đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng | | | |
| 2.11 | Công ty Cổ Phần Tập đoàn Việt Phát | | | Số: 0108558671 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp ngày 26/12/2018 | NV 04-Ô đất 016-HH1 Khu đô thị mới Tây Hồ Tây, Phường Xuân La, Quận Tây Hồ, TP Hà Nội | | | |
| 3 | Lê Thị Thanh Lệ | | Thành viên HĐQT, Phó TGĐ, UQCBTT | | | 3.630.000 | 4,53% | |
| 3.01 | Lê Anh Chi | | | | | | | |
| 3.02 | Nguyễn Thị Yêu | | | | | | | |
| 3.03 | Nguyễn Văn Bình | | | | | 20.681.073 | 25,79% | |
| 3.04 | Lê Anh Đoàn | | | | | | | |
| 3.05 | Nguyễn Thị Luyến | | | | | | | |

| STT | Họ tên | TK giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|---|--------------------------|--|--|---|----------------------------|-------------------------------|----------------------|
| 3.06 | Lê Anh Hiệp | | | | | | | |
| 3.07 | Nguyễn Thị Ngọc Bích | | | | | | | |
| 3.08 | Nguyễn Thiện Lương | | | | | | | |
| 3.09 | Nguyễn Thị Ngọc Anh | | | | | | | Còn nhỏ chưa có CCCD |
| 3.10 | Nguyễn Tiến Minh | | | | | | | Còn nhỏ chưa có CCCD |
| 3.11 | Công ty Cổ phần Xây dựng Bất động sản Việt Phát | | | Số: 0201806223 do Sở KH&ĐT thành phố Hải Phòng cấp ngày 01/09/2017 | Phòng 107-110 tầng 1 tòa nhà Thành đạt 1, số 3 Lê Thánh Tông, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng | | | |
| 3.12 | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng NewLand | | | Số: 0202177384 do Sở KH&ĐT thành phố Hải Phòng cấp ngày 18/10/2022 | Số 11/16 32 khu tái định cư Vinhomes, Phường Sở Dầu, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam | | | |
| 4 | Nguyễn Khôi | | Thành viên HĐQT độc lập, Chủ tịch Ủy ban kiểm toán | | | | | |
| 4.01 | Lê Thị Hải | | | | | | | |
| 4.02 | Nguyễn Long | | | | | | | |
| 4.03 | Vũ Thị Hà Nhung | | | | | | | |

| STT | Họ tên | TK giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|---|--------------------------|--|--|---|----------------------------|-------------------------------|---------------------|
| 4.04 | Vũ Bá Giảng | | | | | | | |
| 4.05 | Phạm Thị Chuột | | | | | | | |
| 4.06 | Nguyễn Khánh Phương | | | | | | | Còn nợ chưa có CCCD |
| 4.07 | Nguyễn Duy Khánh | | | | | | | Còn nợ chưa có CCCD |
| 4.08 | Nguyễn Lân | | | | | | | |
| 4.09 | Chu Phương Mai | | | | | | | |
| 4.10 | Công ty Cổ Phần Đầu tư Khu công nghiệp Tiên Thanh | | | Số: 0202043623 do Sở KH&ĐT thành phố Hải Phòng cấp ngày 18/08/2020 | Thôn Ninh Duy (Tại nhà Bà Phạm Thị Hợp) Xã Khởi Nghĩa, Huyện Tiên Lãng, TP Hải Phòng | | | |
| 5 | Lê Đình Điều | | Thành viên độc lập HĐQT, TV Ủy ban kiểm toán | | | 100.510 | 0,13% | |
| 5.01 | Nguyễn Thị Phương Hải | | | | | | | |
| 5.02 | Lê Thị Huyền Trâm | | | | | | | |
| 5.03 | Lê Danh Phương | | | | | 1.650 | 0,002% | |

| STT | Họ tên | TK giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|--------------------|--------------------------|---------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 5.04 | Lê Anh Mưu | | | | | | | |
| 5.05 | Lê Duy Động | | | | | | | |
| 5.06 | Nguyễn Hoàng Hải | | | | | | | |
| 5.07 | Chu Thị Huyền | | | | | | | |
| 5.08 | Nguyễn Thị Xuân | | | | | | | |
| 5.09 | Nguyễn Thị Nuôi | | | | | | | |
| 5.10 | Vũ Thị Hương | | | | | | | |
| 6 | Nguyễn Thị Mai Hoa | | Kế toán trưởng | | | 2.686 | 0,003% | |
| 6.01 | Nguyễn Đình Bê | | | | | | | |
| 6.02 | Hoàng Thị An | | | | | | | |
| 6.03 | Lương Thị Thất | | | | | | | |
| 6.04 | Vũ Trí Hải | | | | | | | |

| STT | Họ tên | TK giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|------------------------|--------------------------|---------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------------------|
| 6.05 | Nguyễn Đình Việt | | | | | | | |
| 6.06 | Nguyễn Đình Trung | | | | | | | |
| 6.07 | Ngô Thị Cẩm Nhung | | | | | | | |
| 6.08 | Nguyễn Đình Nam | | | | | | | |
| 6.09 | Lê Thị Hiền | | | | | | | |
| 6.10 | Vũ Nguyễn Hoàng Bách | | | | | | | |
| 6.11 | Vũ Nguyễn Trí Bảo | | | | | | | Còn nhớ chưa có CCCD |
| 7 | Ngô Thị Minh Lụa | | TV Ủy ban kiểm toán | | | 232.602 | 0,29% | |
| 7.01 | Ngô Văn Phúc | | | | | | | |
| 7.02 | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | | | | | | | |
| 7.03 | Ngô Thế Quang | | | | | 2 | 0,00% | |

| STT | Họ tên | TK giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|----------------------|--------------------------|----------------------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------------------|
| 7.04 | Bạch Anh Cường | | | | | 92 | 0,00% | |
| 7.05 | Bạch Nguyễn Khang | | | | | | | Còn nợ chưa có CCCD |
| 7.06 | Bạch Khánh Linh | | | | | | | Còn nợ chưa có CCCD |
| 7.07 | Bạch Ngọc Hòa | | | | | | | |
| 7.08 | Phạm Thị Nguyên | | | | | | | |
| 8 | Hoàng Trung Kiên | | Người Phụ trách Quản trị Công ty | | | | | |
| 8.01 | Hoàng Thiều | | | | | | | |
| 8.02 | Lê Thị Nhâm | | | | | | | |
| 8.03 | Đoàn Thị Minh Thân | | | | | | | |
| 8.04 | Trịnh Thị Nguyệt Thu | | | | | | | |
| 8.05 | Hoàng Trung Quân | | | | | | | |
| 8.06 | Hoàng Trung Dũng | | | | | | | |

| STT | Họ tên | TK giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|------|----------------------|--------------------------|---------------------|-------------------------------------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 8.07 | Hoàng Thị Thanh Thúy | | | | | | | |
| 8.08 | Hoàng Thị Hoàn | | | | | | | |
| 8.09 | Hoàng Thị Vân | | | | | | | |
| 8.10 | Hoàng Văn Vĩnh | | | | | | | |
| 8.11 | Lê Quang Minh | | | | | | | |
| 8.12 | Cao Thế Hoàn | | | | | | | |
| 8.13 | Nguyễn Kiều Oanh | | | | | | | |

Hải Phòng, ngày 20 tháng 07 năm 2023

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Văn Bình